

Long Biên, ngày 15 tháng 9 năm 2021

KẾ HOẠCH CHUYÊN MÔN
Năm học 2021-2022

Căn cứ chỉ thị số 800/CT-BGDĐT ngày 24/8/2021 của Bộ Giáo dục và đào tạo (BGDĐT) về thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 ứng phó với dịch Covid-19, tiếp tục thực hiện đổi mới, kiên trì mục tiêu chất lượng giáo dục và đào tạo; Công văn 3699/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2021 của Bộ Giáo dục Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2021-2022;

Căn cứ Quyết định số 3952/QĐ-UBND ngày 16/8/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2021 - 2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội; Công văn số 3060/SGD&ĐT-GDPT ngày 31/8/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Hà Nội về việc hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2021-2022 cấp trung học cơ sở (THCS);

Thực hiện Thông báo kết luận của Thường trực Quận ủy Long Biên về một số nhiệm vụ trọng tâm của ngành GDĐT năm học 2021-2022;

Căn cứ hướng dẫn 04/HD-PGD&ĐT ngày 01/9/2021 của phòng GD&ĐT quận Long Biên về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ chuyên môn năm học 2021-2022 cấp THCS,

Căn cứ kế hoạch chuyên môn năm học 2021 – 2022 của trường THCS Long Biên, tổ NN-NK xây dựng kế hoạch chuyên môn năm học 2021 – 2022 của tổ cụ thể như sau:

A. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 6 từ năm học 2021-2022; chuẩn bị các điều kiện triển khai đối với lớp 7 (năm học 2022-2023); thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn về phòng, chống dịch Covid-19 trong nhà trường; Chú trọng quan tâm đến giáo dục đạo đức, lối sống; kỹ năng sống, sức khỏe cho học sinh; đẩy mạnh công tác đổi mới giáo dục, thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục theo định hướng phát triển năng lực phẩm chất của học sinh;

2. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh theo chuẩn kiến thức kỹ năng của từng khối lớp, đa dạng hóa các hình thức giáo dục;

3. Nâng cao năng lực của đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới; xây dựng lộ trình cử giáo viên đi học hàng năm đáp ứng chuẩn trình độ đào tạo theo Luật Giáo dục 2019; từng bước xây dựng tính “chuyên nghiệp” của mỗi cá nhân trong thực thi nhiệm vụ; đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn, chú trọng đến công tác đào tạo, bồi dưỡng GV trẻ; nâng cao năng lực, kỹ năng của giáo viên chủ nhiệm lớp, GV làm công tác Đoàn, Hội, Đội, tư vấn tâm lý trong việc quản lý, phối hợp giáo dục toàn diện cho HS kỹ năng giao tiếp, ứng xử văn minh.

4. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong giáo dục đào tạo, tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học đáp ứng yêu cầu hội nhập; tiếp tục triển khai có hiệu quả việc dạy học, ôn luyện và kiểm tra đánh giá trực tuyến theo qui định tại Thông tư 09/2021/TT-BGDĐT đặc biệt trong tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp; khai thác hiệu quả cổng thông tin điện tử của các nhà trường và các trang thiết bị hiện đại trong các trường đặc biệt là các trường thực hiện Mô hình trường học điện tử.

5. Thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý, chỉ đạo, nâng cao chất lượng dạy học ở các trường có yếu tố nước ngoài. Tiếp tục tăng cường hợp tác quốc tế về giáo dục và đào tạo; triển khai thực hiện có hiệu quả các Đề án, Chương trình và Dự án về GDĐT với các đối tác nước ngoài.

6. Tiếp tục giảng dạy Bộ tài liệu Giáo dục Thanh lịch văn minh cho học sinh Hà Nội và Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025” ban hành kèm theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

7. Chấp hành các qui định về quản lý dạy thêm, học thêm; triển khai thu chi tài chính do các cấp quản lý qui định; chú trọng đến công tác bảo đảm an toàn, an ninh trong các hoạt động của nhà trường.

B. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Khung thời gian giảng dạy:

Thực hiện Quyết định số 3952/QĐ-UBND ngày 16/8/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2021 - 2022 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội, cụ thể:

Nghiêm túc thực hiện qui định của bộ về khung thời gian 35 tuần:

Khung thời gian 35 tuần (HK I: 18 tuần, HK II: 17 tuần)

- Bắt đầu HK I ngày **06/9/2021**; kết thúc HK I ngày **14/01/2022**;

- Bắt đầu HK II ngày **17/01/2022**; kết thúc HK II ngày **21/5/2022**, kết thúc năm học **28/5/2022**).

- Hoàn thành xét công nhận tốt nghiệp THCS: **trước 30/6/2022**

II. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

1. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục

Chỉ đạo các tổ nhóm chuyên môn thực hiện theo hướng qui định tại Mục II Hướng dẫn số: 04 về HD thực hiện nhiệm vụ năm học cấp THCS ngày 01 tháng 9 năm 2021. Cụ thể:

*** Đối với lớp 6:**

- Thực hiện theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 theo tinh thần chỉ đạo tại công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục của tổ chuyên môn, kế hoạch giáo dục và kế hoạch bài dạy (của giáo viên) vận dụng linh hoạt theo các phụ lục tại Công văn 5512 đảm bảo khả thi phù hợp với thực tiễn.

- Môn Nghệ thuật (70 tiết/năm học): bao gồm 2 nội dung (Âm nhạc và Mỹ thuật). Kiểm tra, đánh giá TX: mỗi nội dung chọn 1 kết quả đánh giá TX trong từng HK, đa dạng hóa hình thức đánh giá TX; bài đánh giá định kì gồm 2 nội dung

Âm nhạc và Mỹ thuật tính đến thời điểm kiểm tra đánh giá. Việc nhập điểm phần mềm, tổng hợp bài thi của môn Nghệ thuật đã được phân công. (có file đính kèm).

*** Đối với lớp 7,8,9 thực hiện theo Chương trình GDPT 2006**

- Tiếp tục triển khai thực hiện Công văn 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất HS từ năm học 2017-2018.

- Kế hoạch dạy học học thêm: Đối với môn Tiếng Anh, khối 6,7,8 có 2 tiết/tuần, khối 9 có 4 tiết/tuần.

- Nhóm Thể Dục phối kết hợp với BGH tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Chính phủ về phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025.

2. Tổ chức dạy học ngoại ngữ

- Đối với lớp 6: Triển khai Chương trình GDPT 2018 môn Ngoại ngữ; triển khai dạy học song ngữ tiếng Anh đối với môn Toán và các môn Khoa học tự nhiên tại 2 lớp (6A1, 6A2).

- Đối với lớp 7,8,9: Tiếp tục triển khai chương trình môn Tiếng Anh theo Đề án Ngoại ngữ Quốc gia 2020-2025.

- Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng GV Tiếng Anh theo chuẩn IELST.

- Đối với ngoại ngữ 2: Đẩy mạnh việc dạy học ngoại ngữ 2 - Tiếng Hàn: Khối 6 (6 lớp): Phối kết hợp với BGH trong việc đánh giá chất lượng giảng dạy của GV và trung tâm đối với môn học Tiếng Hàn; cũng như chất lượng của HS sau khi học.

III. KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

- Thực hiện đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi thi, chấm thi đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng; thực hiện công khai biểu điểm và đáp án chấm bài kiểm tra định kì;

- Đa dạng hóa các hình thức kiểm tra đánh giá để phát huy khả năng nghiên cứu, khám phá, tìm tòi của học sinh trong quá trình học tập:

+ Đối với bài kiểm tra định kì được thực hiện thông qua bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính): Đề kiểm tra phải được xây dựng theo ma trận, đặc tả câu hỏi tự luận, trắc nghiệm khách quan hoặc trắc nghiệm khách quan kết hợp với tự luận cần biên soạn theo mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục theo Công văn số 8773/BGDĐT-GDTrH ngày 30/12/2010 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn biên soạn đề kiểm tra. Cụ thể Mức độ yêu cầu của các câu hỏi trong đề như sau: *Nhận biết, Thông hiểu, Vận dụng, Vận dụng cao.*

+ Đối với kiểm tra, đánh giá bằng bài thực hành, hoặc dự án học tập: Yêu cầu cần đạt của bài thực hành hoặc dự án học tập phải được hướng dẫn cụ thể bằng bảng kiểm các mức độ đạt được phù hợp với 4 mức độ nhận thức của các kiến thức, kĩ năng được sử dụng.

+ Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong việc kiểm tra và đánh giá trực tuyến. Triển khai hiệu quả việc xây dựng ngân hàng đề trên trang hanoistudy.edu và lập kế hoạch ôn tập hiệu quả. Khai thác tối đa các tính năng

trên phần mềm EnetViet để trao đổi thông tin về học tập của học sinh với phụ huynh.

Lưu ý: Căn cứ mức độ cần đạt của chương trình môn học và điều kiện thực tế năng lực phát triển của học sinh, nhà trường chủ động xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo mức độ yêu cầu trong bài kiểm tra, có thể tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ vận dụng và vận dụng cao.

1. Các bài kiểm tra đánh giá

- Đánh giá thường xuyên (hệ số 1)
- Đánh giá định kì (Kiểm tra, đánh giá giữa kì - hệ số 2; Kiểm tra, đánh giá cuối kì - hệ số 3)

2. Thời gian làm bài kiểm tra, đánh giá định kì

a. Đối với khối 6

- Môn Tiếng Anh: 60 phút
- Các môn GDTC, Âm nhạc, Mĩ thuật: 45 phút

b. Đối với khối 7;8;9

- Môn Tiếng Anh: 60 phút
- Các môn GDTC, Âm nhạc, Mĩ thuật: 45 phút

c. Thời điểm kiểm tra, đánh giá giữa kì:

* Bài kiểm tra giữa kì: Học kì I: Từ tuần 8 đến tuần 10

Học kì II: Từ tuần 25 đến tuần 27

- Học kì I:

+) Tuần 8: Kiểm tra các môn MT, AN, TD.

+) Tuần 10: Kiểm tra Ngoại ngữ.

- Học kì II:

+) Tuần 25: Kiểm tra các môn MT, AN, TD.

+) Tuần 27: Kiểm tra Ngoại ngữ.

* Lưu ý : Riêng môn tiếng Anh:

Bài kiểm tra giữa kì HKI: Sau khi kết thúc bài 3

Bài kiểm tra giữa kì HKII: Sau khi kết thúc bài 9

3. Số lượng điểm kiểm tra, đánh giá

- Đối với lớp 6: Theo biểu 01 đính kèm.
- Đối với lớp 7,8,9: Theo biểu 02 đính kèm.

4. Ra đề kiểm tra, đánh giá định kì (đối với bài kiểm tra trên giấy)

a. Cấu trúc đề kiểm tra:

* Về kiến thức:

- Đối với môn Tiếng Anh: Hình thức kiểm tra: Giữa kì; Cuối kì đều kiểm tra 4 kĩ năng (8 điểm bài viết gồm kĩ năng nghe, đọc, viết với tỉ lệ ra đề: 80% TN + 20% TL hoặc 100% TN; và 2 điểm kĩ năng nói (có thể được đánh giá linh hoạt trong quá trình học tập của HS).

Riêng lớp 8, 9: Ra đề tiệm cận cấu trúc đề thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT.

- Căn cứ vào mức độ phát triển năng lực của HS ở từng học kỳ và từng khối lớp, nhà trường xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra trên nguyên tắc đảm bảo sự phù hợp với đối tượng và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao.

- Các môn Năng khiếu, GVBM chủ động đánh giá năng lực học sinh theo từng đặc thù môn học.

b. Số lượng đề thi: Các đề kiểm tra đối với các môn: Tiếng Anh yêu cầu *có ít nhất 4 mã đề (phần TNKQ)* tạo sự nghiêm túc, khách quan cho HS trong quá trình KTĐG.

Lưu ý: Tùy tình hình thực tế và diễn biến tình hình dịch bệnh Covid-19, trong quá trình học tập, các môn học được tổ chức hình thức kiểm tra, đánh giá bằng hình thức trực tuyến cho phù hợp với tình hình thực tế và thực hiện theo đúng hướng dẫn tại TT 09/2021/TT-Bộ GDĐT đảm bảo các nội dung kiến thức học sinh được học và các mức độ nhận thức, cấu trúc đề như sau:

- Đối với môn Tiếng Anh 100% TNKQ, số lượng câu hỏi TNKQ khoảng 40 câu; đề thi được để ở chế độ tự động trộn đề TN cho phần mềm sử dụng để kiểm tra trực tuyến đảm bảo khách quan, công bằng cho HS trong quá trình kiểm tra đánh giá. *(Đề kiểm tra định kì cập nhật trên trang Web của nhà trường sau khi thời gian kiểm tra 01 tuần).*

- Đối với các môn Năng khiếu, GVBM yêu cầu HS nộp sản phẩm theo videos để đánh giá năng lực học sinh.

4.2. Quy trình ra đề kiểm tra

- Bước 1: Tổ nhóm chuyên môn thống nhất ma trận đặc tả của đề kiểm tra (kiến thức, mức độ nhận thức), trọng số điểm, mức độ nhận thức, số lượng câu hỏi theo các chủ đề.

- Bước 2: Giáo viên xây dựng đề kiểm tra theo ma trận đặc tả của đề kiểm tra;

- Bước 3: Tổ, nhóm chuyên môn duyệt chất lượng đề và nộp về BGH;

- Bước 4: Ban giám hiệu duyệt đề và lựa chọn đề chính thức để kiểm tra

- Bước 5: Tiến hành bắt thăm đề, in sao, bảo mật đề

- Bước 6: Tổ chức kiểm tra

- Bước 7: Cập nhật đề trên trang Web của trường

Yêu cầu: Ra đề đúng kỹ thuật, duyệt đề đúng quy trình, bảo mật, in sao đề đúng qui chế. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm trong việc bảo mật đề thi.

4.3. Đánh giá, xếp loại học sinh

- Đối với lớp 6: thực hiện quy định tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT

- Đối với lớp 7,8,9: Thực hiện theo qui định tại Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT và Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT sửa đổi một số điều của TT 5;

Đánh giá học sinh trên cơ sở mục tiêu giáo dục của cấp học; căn cứ vào yêu cầu cần đạt được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông; đảm bảo tính chính xác, toàn diện, công bằng, trung thực và khách quan, có thể đánh giá bằng nhiều phương pháp, hình thức, kỹ thuật và công cụ khác nhau; kết hợp giữa đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì; Đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh; coi trọng việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong rèn luyện và học tập của học sinh; không so sánh học sinh với nhau.

IV. CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN

1. Đổi mới phương pháp, hình thức dạy học

- Tăng cường chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học gắn với khai thác sự dụng thiết bị trên cơ sở bám sát nội dung SGK, yêu cầu của bộ môn về kiến thức

và kỹ năng. BGH có biện pháp quản lý chặt chẽ việc sử dụng ĐDDH, đảm bảo thực hiện đủ các bài thí nghiệm, thực hành quy định trong chương trình SGK, tổ chức làm thêm ĐDDH. Có kế hoạch và sổ theo dõi quản lý thực hiện kế hoạch sử dụng các phòng chức năng, các thiết bị có trên lớp để dạy học một cách hợp lý và khoa học.

- Tăng cường đổi mới PPDH thông qua công tác bồi dưỡng và dự giờ thăm lớp ; tổ chức rút kinh nghiệm giảng dạy ở các tổ chuyên môn. Chú trọng tổ chức cho giáo viên NCKH sư phạm ứng dụng, sáng kiến cải tiến; quan tâm xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán mỗi bộ môn.

2. Đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra đánh giá

- Giao quyền tự chủ cho giáo viên trong việc kiểm tra đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì

- Thực hiện đúng quy trình ra đề, coi thi, chấm thi. Thực hiện nghiêm túc xây dựng đề kiểm tra theo ma trận, viết câu hỏi phục vụ ma trận phù hợp với hình thức kiểm tra tự luận và trắc nghiệm khách quan.

- Tiếp tục bổ sung câu hỏi trắc nghiệm khách quan trong kho dữ liệu trực tuyến. Tích cực giúp đỡ HS tham gia ôn luyện trực tuyến online đối với môn Tiếng Anh.

- Chú trọng đánh giá thường xuyên qua các hoạt động trên lớp; qua hồ sơ học tập, vở học tập, báo cáo. Giáo viên có thể sử dụng linh hoạt các hình thức nêu trên thay thế cho bài kiểm tra.

3. Công tác chuyên đề và thi GVG cấp Quận môn Tiếng Anh trong tháng 03/2022.

- Thực hiện chuyên đề cấp trường ở tất cả các môn học.

V. CHỈ TIÊU PHẤN ĐẤU

Tổng số: 10 giáo viên (Tiếng Anh: 05, TD: 03, MT: 01; AN: 01)

Tổng số GV trực tiếp giảng dạy: 10 giáo viên.

- Về chất lượng giảng dạy:

+ Xếp loại Giỏi: 9/10 (90 %)

+ Xếp loại Khá: 1/10 (10%)

+ Xếp loại đạt yêu cầu: 0

- Về hồ sơ qui chế chuyên môn:

+ Xếp loại Tốt: 10/10 (100%)

+ Xếp loại Khá: 0/10 (10%)

- SKKN: 4/10 SKKN được xếp loại cấp Quận; 100% (10) CB- GV - NV viết SKKN các cấp.

- GV Tiên tiến cấp trường:

HT XSNV	HT TNV	HTNV	Không HTNV
2/10 (20%)	8 (80%)	0	0

- GVG cấp Quận: 01; GVG dự thi cấp TP: 0

C. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

I. Về xây dựng chương trình và thực hiện chuyên đề dạy học

Tổ/nhóm chuyên môn rà soát lại kế hoạch dạy học đảm bảo các yêu cầu cụ thể sau:

- Chuyên đề dạy học theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh, bám sát yêu cầu đổi mới trong thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT.

- Các chuyên đề thực hiện theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh ở tất cả các bộ môn khối 6,7,8 (ít nhất 1 chuyên đề/môn học).

- Định hướng chuyên đề:

+ Nghiên cứu bài học

+ Định hướng phát triển NLHS, đáp ứng thi vào 10

+ Đổi mới PPDH và kiểm tra đánh giá

+ Dạy học theo chủ đề

+ Thay sách Tiếng Anh

+ Nội dung khó

II. Đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá

1. Đổi mới phương pháp dạy học

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy và học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành, dạy học theo dự án trong các môn học, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc; tăng cường rèn luyện kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức; tập trung dạy cách học, cách nghĩ, phương pháp tự học; bảo đảm cân đối giữa trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; chú ý việc tổ chức dạy học phân hoá theo năng lực của học sinh dựa theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của Chương trình giáo dục phổ thông.

- Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường.

+ Tổ chức dạy học phân hoá theo năng lực của học sinh dựa theo chuẩn KTKN của Chương trình cấp THCS. Giáo viên chủ động thiết kế bài giảng linh hoạt, khoa học, sắp xếp hợp lý các hoạt động của giáo viên và học sinh; phối hợp tốt giữa làm việc cá nhân và theo nhóm; chú trọng công tác phụ đạo học sinh yếu.

+ Đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành trong các môn học; bảo đảm cân đối giữa việc truyền thụ kiến thức và rèn luyện kỹ năng cho học sinh; tăng cường liên hệ thực tế, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học. Tăng cường tổ chức các hoạt động nhằm khuyến khích giáo viên và học sinh sử dụng hợp lý, khai thác tối đa tác dụng của các TBDH, phương tiện nghe nhìn, phòng học bộ môn, thư viện trường học; tích cực triển khai hoạt động tự làm TBDH; rèn luyện kỹ năng sử dụng ngoại ngữ; chú trọng liên hệ thực tế trong giảng dạy phù hợp với nội dung từng bài học.

+ Thực hiện giảm tải theo Hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học của Bộ, Sở GDĐT, tập trung phát huy tính tích cực, hứng thú tham gia của học sinh và vai trò chủ đạo của giáo viên trong các hoạt động dạy học.

+ Chú trọng tổ chức hợp lý cho học sinh làm việc cá nhân và theo nhóm; giáo viên tạo điều kiện, hướng dẫn học sinh rèn luyện kỹ năng tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa và tài liệu tham khảo, bồi dưỡng năng lực độc lập suy nghĩ, xây dựng hệ thống câu hỏi hợp lý, phù hợp với các đối tượng; vận dụng sáng tạo kiến thức đã học.

- Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học thông qua công tác bồi dưỡng và dự giờ thăm lớp của giáo viên; tổ chức rút kinh nghiệm giảng dạy ở các tổ

chuyên môn, hội thảo cấp trường, và hội thi GVDG các cấp. Chú trọng tổ chức cho giáo viên nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng, sáng kiến cải tiến; quan tâm xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán mỗi bộ môn. Chỉ đạo các tổ nhóm chuyên môn thực hiện xây dựng các chuyên đề dạy học có vận dụng đổi mới phương pháp dạy học, tổ chức rút kinh nghiệm sau mỗi chuyên đề.

- Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học đối với đặc thù từng môn học.

2. Đổi mới hình thức dạy học

a. Đa dạng hóa các hình thức học tập:

Hoạt động dạy học trực tiếp: Tiến trình bài học xây dựng thành **4 hoạt động** học, gồm:

+ Mở đầu: tình huống có vấn đề, giao nhiệm vụ học tập cho HS

+ Hình thành kiến thức mới: (hoạt động với SGK, thiết bị dạy học, học liệu để khai thác, tiếp nhận và hình thành kiến thức mới thông qua kênh chữ, kênh hình, kênh tiếng....)

+ Luyện tập: câu hỏi, bài tập, thực hành, thí nghiệm để phát triển các kỹ năng gắn với kiến thức vừa học

+ Vận dụng: Các kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết các tình huống, vấn đề trong thực tiễn

- Mục tiêu, nội dung, cách thức thực hiện và sản phẩm cụ thể để giao cho HS ở trên lớp, ngoài lớp....chú trọng đến thúc đẩy tính tự nghiên cứu, tìm tòi, vận dụng sáng tạo của học sinh; trên lớp dành nhiều thời gian để tổ chức cho học sinh báo cáo, thuyết trình, thảo luận, luyện tập....

+ Hoạt động trên lớp: giáo viên cần chú ý chuẩn bị kỹ đồ dùng dạy học: tư liệu, thiết bị thí nghiệm, các phiếu học tập chuyên giao nhiệm vụ để học sinh chủ động tích cực trong học tập từ đó tự tìm và chiếm lĩnh kiến thức.

+ Hoạt động tự học ở nhà: giáo viên cần đặc biệt chú ý giao nhiệm vụ cho học sinh chia rõ hai phần:

* Phần I: Ôn luyện kiến thức bài đã học

* Phần II: Nhiệm vụ chuẩn bị tìm hiểu bài mới

Đối với một số môn nhiều tiết giáo viên cụ thể hóa các nhiệm vụ về nhà bằng phiếu bài tập, trong phiếu bài tập lưu ý có phân hóa đối tượng học sinh và nội dung kiến thức chia rõ bốn cấp độ nhận thức: nhận biết, thông hiểu, vận dụng và nâng cao.

Hoạt động học tập trực tuyến:

- Sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông

- Chỉ đạo giáo viên tích cực tìm hiểu các phần mềm hỗ trợ cho dạy học cụ thể: 100% giáo viên sử dụng thành thạo phần mềm cơ bản: powerpoint để soạn giảng; các đồng chí giáo viên trẻ tích cực tìm hiểu các phần mềm và các ứng dụng riêng cho từng môn học; tìm hiểu và ứng dụng các nền tảng website để tổ chức kiểm tra trực tuyến.

3. Đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch thực hiện đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn;

- Xây dựng và triển khai hiệu quả ngày chuyên môn;

- Xây dựng khung kế hoạch sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn, tiếp tục đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng dẫn tại công văn số 10801/SGDDĐT-GDTrH ngày 31/10/2017 của Sở GD&ĐT

4. Đổi mới kiểm tra, đánh giá

a. Kiểm tra đánh giá học sinh

- Thực hiện theo TT58 và TT26 của Bộ GD&ĐT, môn tiếng Anh thực hiện theo CV 5333/BGDĐT và CV 3333/BGDĐT

- Chỉ đạo và tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh trong việc thi và kiểm tra; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh. Không đánh giá những nội dung vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của chương trình.

- Đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng chú trọng đánh giá phẩm chất và năng lực của học sinh. Chú trọng đánh giá quá trình: đánh giá trên lớp; đánh giá bằng hồ sơ; đánh giá bằng nhận xét; tăng cường hình thức đánh giá thông qua sản phẩm dự án; bài thuyết trình; kết hợp kết quả đánh giá trong quá trình giáo dục và đánh giá tổng kết cuối kỳ, cuối năm học. Các hình thức kiểm tra, đánh giá đều hướng tới phát triển năng lực của học sinh; coi trọng đánh giá để giúp đỡ học sinh về phương pháp học tập, động viên sự cố gắng, hứng thú học tập của các em trong quá trình dạy học. Kết hợp kết quả đánh giá trong quá trình giáo dục và đánh giá tổng kết cuối kỳ, cuối năm học. Việc kiểm tra, đánh giá không chỉ là việc xem học sinh học được cái gì mà quan trọng hơn là biết học sinh học như thế nào, có biết vận dụng không.

- Trong quá trình thực hiện các hoạt động dạy học, giáo dục, giáo viên cần coi trọng việc quan sát và hướng dẫn học sinh tự quan sát các hoạt động và kết quả hoạt động học tập, rèn luyện của các em; nhận xét định tính và định lượng về kết quả hoạt động, qua đó đề xuất hoặc triển khai kịp thời các hướng dẫn, góp ý, điều chỉnh nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động học tập, rèn luyện của học sinh.

- Chủ động kết hợp một cách hợp lý, phù hợp giữa hình thức tự luận với TNKQ, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra. Tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn, đối với các môn KHXH&NV cần tăng cường ra các câu hỏi mở; gắn với thời sự quê hương, đất nước để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội. Khi chấm bài kiểm tra, GV phải có phần nhận xét, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh. Việc cho điểm có thể kết hợp giữa đánh giá kết quả bài làm với theo dõi sự cố gắng, tiến bộ của học sinh. Chú ý hướng dẫn học sinh đánh giá lẫn nhau và biết tự đánh giá năng lực của mình.

- Tăng cường ra câu hỏi, bài tập kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực để bổ sung cho thư viện câu hỏi của trường. Tăng cường xây dựng "Nguồn học liệu mở" (thư viện) câu hỏi, bài tập, đề thi, kế hoạch bài dạy, tài liệu tham khảo có chất lượng trên website của Bộ (<http://giaoducphothong.edu.vn>) của sở/phòng GDĐT và các trường học. *Chỉ đạo giáo viên và học sinh tích cực tham gia Diễn đàn trên mạng (<http://truonghocketnoi.edu.vn>) về đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.*

- Kết hợp đánh giá bằng nhận xét với cho điểm.

- Đề kiểm tra:

+ Đề KT giữa kì, cuối kì phải xây dựng ma trận đặc tả các câu hỏi.
+ Ra đề đúng kỹ thuật, duyệt đề đúng quy trình phần trắc nghiệm khách quan có câu hỏi theo dạng nhiều lựa chọn đúng. Phần tự luận có nội dung vận dụng kiến thức vào giải quyết vấn đề thực tiễn. Đề kiểm tra những kiến thức cơ bản, khả năng vận dụng kiến thức vào giải quyết các vấn đề thực tiễn và kỹ năng thực hành của học sinh trong phạm vi môn học.

+ Đối với bộ môn Tiếng Anh phải kiểm tra 4 kỹ năng trong các bài KT giữa kì, cuối kì.

+ Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề thi, kiểm tra theo ma trận. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận hoặc/và trắc nghiệm) theo 4 mức độ yêu cầu: *Nhận biết* (câu hỏi yêu cầu HS nhắc lại hoặc mô tả đúng kiến thức, kỹ năng đã học); *Thông hiểu* (câu hỏi yêu cầu HS giải thích, so sánh áp dụng trực tiếp KT, KN đã học); *Vận dụng* (câu hỏi yêu cầu HS kết nối và sắp xếp lại các kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết thành công tình huống, vấn đề tương tự tình huống, vấn đề trong bài học hoặc chủ đề môn học).

+ Các tổ, nhóm xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo các mức độ tùy tình hình thực tế. Chú trọng tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập vận dụng.

+ Các bài kiểm tra TNKQ yêu cầu có ít nhất 4 mã đề/lớp/bài kiểm tra/môn. Thực hiện nghiêm túc quy trình viết câu hỏi TNKQ và quy trình ra, duyệt đề. Thực hiện kiểm tra chung và chấm chéo môn văn, toán từ lớp 6 đến lớp 9 đảm bảo công bằng, khách quan.

+ Tiếp tục rà soát, bổ sung, nâng cao chất lượng câu hỏi trắc nghiệm khách quan trong kho đề trực tuyến của PGD và Google driver trên mail nganhangdethcslongbien@gmail.com.

- Tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn trên trang mạng "Trường học kết nối" và hình thức ôn luyện trực tuyến online 7 môn văn hóa lớp 8, 9 THCS về đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

- Tích cực ứng dụng CNTT trong việc tạo đề kiểm tra trực tuyến trên các ứng dụng Web.

- Phòng GD&ĐT ra đề kiểm tra HK và đề khảo sát cuối năm lớp 9 đối với các môn Ngữ văn, Toán, tiếng Anh, và môn thứ 4 (sau khi Sở GD&ĐT công bố)

b. Kiểm tra đánh giá giáo viên

*** Kiểm tra toàn diện**

- Nội dung kiểm tra :

+ Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống...

+ Việc thực hiện các qui định về chuyên môn nghiệp vụ theo hướng đổi mới PPDH và KTĐG.

+ Thực hiện các nhiệm vụ khác được giao: công tác chủ nhiệm, công tác kiêm nhiệm khác

+ Khả năng phát triển của giáo viên về chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực quản lí và các hoạt động xã hội khác...)

STT	HỌ TÊN GIÁO VIÊN	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN	CHUYÊN MÔN ĐÀO TẠO	THỜI GIAN KIỂM TRA
1	Đoàn Thị Lê	Thạc sĩ	Tiếng Anh	Tháng 10
2	Nguyễn Thị Hiền	Đại học	Tiếng Anh	Tháng 12
3	Nguyễn Thu Hằng	Thạc sĩ	Tiếng Anh	Tháng 3
4	Trần Thị Đậu	Đại học	GĐTC	Tháng 4

*** Kiểm tra chuyên đề, trình độ chuyên môn nghiệp vụ sư phạm**

STT	HỌ TÊN GIÁO VIÊN	CÔNG VIỆC KIỂM TRA	LỰC LƯỢNG KIỂM TRA	THỜI GIAN KIỂM TRA
1	Đoàn Thị Lê	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra thực hiện chương trình, KH giảng dạy. - Kiểm tra hồ sơ, sổ sách, giáo án. - Kiểm tra việc sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn. - Kiểm tra việc bồi dưỡng thường xuyên về chuyên môn nghiệp vụ. - Kiểm tra việc đổi mới PPDH, đổi mới kiểm tra đánh giá. - Kiểm tra việc sử dụng thiết bị dạy học. 	Nhóm trưởng TTCM	Theo định kỳ 1 lần/tháng
2	Nguyễn Thu Hằng			
3	Nguyễn Thị Hiền			
4	Trần Thị Liên			
5	Lê Hà Chi			
6	Trần Thị Đậu			
7	Phạm Cao Thắng			
8	Nguyễn Xuân Trường			
9	Lưu Thị Thu Huyền			
10	Phạm Ngọc Trục			

*** Kế hoạch thực hiện chuyên đề**

Tháng	Tuần	Phân môn /Khối	Người thực hiện	Lớp	Bài dạy	Định hướng chuyên đề	Ghi chú
9	4	Anh 6	Lê Hà Chi	6A5	Unit 1: New words and Listening (page 14)	Đổi mới PPDH đáp ứng CT GDPT2018, đổi mới KTĐG	Chính khóa
10	2	Anh 6	Nguyễn Thu Hằng	6A1	Unit 2: Reading and speaking (page 21)	Đổi mới PPDH đáp ứng CT GDPT2018, đổi mới KTĐG	Chính khóa
	4	Anh 9	Đoàn Thị Lê	9A7	Unit 4: Getting started	Đổi mới PPDH, phát huy năng lực HS	Chính khóa
11	1	Nghệ thuật 6 (ND: Âm nhạc)	Lưu Thị Thu Huyền	6A1	Học bài hát Thầy cô là tất cả, nghe nhạc bài nhớ ơn thầy cô	Đổi mới PPDH đáp ứng CT GDPT2018, đổi mới KTĐG	Chính khóa
	3	GĐTC 6	Phạm Cao Thắng	6A2	Bài 3: Chuẩn bị chạy đà và chạy đà	Đổi mới PPDH đáp ứng CT GDPT 2018, đổi mới KTĐG	Chính khóa

12	2	Anh 9	Nguyễn Thị Hiền	9A2	Relative clauses	Rèn luyện kỹ năng ôn thi vào 10	Ôn tập chiều
1	1	GDTC	Nguyễn Xuân Trường		TTTC (bóng rổ): Kỹ thuật dẫn bóng	Đổi mới PPDH, phát huy năng lực HS	Chính khóa
2	4	Nghệ thuật 6 (ND: Mĩ thuật)	Phạm Ngọc Trục	6A2	Mô hình ngôi nhà 3D	Đổi mới PPDH đáp ứng CT GDPT 2018, đổi mới KTĐG	Chính khóa
3	1	Anh 9	Trần Thị Liên	9A6	Reported speech: Statements	Rèn luyện kỹ năng ôn thi vào 10	Ôn tập chiều
4	2	Anh 7	Vũ Thị Huyền Trang	7A3		Đổi mới PPDH, phát huy năng lực HS	Chính khóa
	4	GDTC 8	Trần Thị Đậu	8A4	Nhảy cao	Đổi mới PPDH, phát huy năng lực HS	Chính khóa

5. Dạy học phụ đạo

- Đối tượng: Các khối lớp 6,7,8,9.
- Các môn học thêm Khối 6,7: Văn, Toán, Anh.
- Các môn học thêm Khối 8: Văn, Toán, Anh, Lí, Hóa
- Các môn học thêm Khối 9: Văn, Toán, Anh, Lí, Hóa

III. Các cuộc thi

1. Đối với học sinh

- Môn Tiếng Anh:
 - Phụ trách CLB Tiếng Anh 6: Đ/c Nguyễn Thu Hằng
 - Phụ trách CLB Tiếng Anh 7: Đ/c Đoàn Thị Lê
 - Phụ trách CLB Tiếng Anh 8: Đ/c Trần Thị Liên
 - Phụ trách CLB Tiếng Anh 9: Đ/c Nguyễn Thu Hằng + đ/c Trần Thị Liên
- Môn GDTC: Phụ trách chính: Đ/c Trần Thị Đậu
- Thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật và các cuộc thi khác do Thành phố tổ chức (nếu có) giao cho GVCN các lớp 8,9 kết hợp với GVBM. Mỗi lớp 1 đề tài.
- Các cuộc thi sân chơi, trí tuệ....
- Thi viết thư UPU lần thứ 50

2. Đối với giáo viên

- Môn thi GVG tự chọn: Tiếng Anh; tổ/nhóm chuyên môn tạo điều kiện tốt nhất cho giáo viên tham gia thi GVG cấp trường, lựa chọn GVG để thi cấp Quận xong trước tháng 2/2021.

IV. Các hoạt động khác

1. Công tác Chủ nhiệm

- + Công tác chủ nhiệm bám sát nhiệm vụ năm học:
- + Hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt lớp: chú trọng theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh.

+ Quan tâm giáo dục đạo đức, rèn nề nếp cho học sinh, thường xuyên trao đổi thông tin với PHHS để PH nắm bắt được tình hình rèn luyện học tập và đạo đức của con em từ đó kịp thời có biện pháp phối hợp giáo dục HS.

+ Đa dạng các nội dung, hình thức tổ chức HĐNGLL

+ Đổi mới hình thức hoạt động Đoàn – Đội,

+ Nói không với rác thải nhựa.

+ Triển khai dạy bộ tài liệu “Giáo dục nếp sống Thanh lịch văn minh”. Đối với khối 6, triển khai dạy đại trà bộ tài liệu Giáo dục ATGT cho học sinh Thủ đô theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT (khi có văn bản hướng dẫn cụ thể)

+ Đặc biệt chú ý rèn kỹ năng giao tiếp văn minh không nói tục.

2. Công tác thư viện

- Giữ vững danh hiệu thư viện tiên tiến cấp TP

- Nhân viên thư viện phối hợp với GVCN lớp tổ chức hiệu quả chuyên đề giới thiệu sách, điểm sách.. nhằm thu hút bạn đọc.

- Khuyến khích thực hiện các chuyên đề giới thiệu sách, điểm sách, mở rộng không gian thư viện ngoài trời.

3. Hoạt động ngoài giờ lên lớp

- Đổi mới nội dung HĐNGLL theo hướng phát triển kỹ năng mềm và các hoạt động trải nghiệm sáng tạo đa dạng hóa dưới nhiều hình thức khác nhau.

- Thực hiện dạy hoạt động ngoài giờ lên lớp 2 tiết/tháng do GVCN phụ trách. Kế hoạch dạy học HĐNGLL lựa chọn phù hợp với từng khối. Xây dựng 3 tháng hoạt động cao trào vào tháng 9, tháng 11 và tháng 3. Hình thức tổ chức đa dạng, linh hoạt được thực hiện dưới sân trường, trong lớp học và tham quan dã ngoại.

V. Kế hoạch các hoạt động của năm học

1. Thực hiện các kế hoạch dạy học

- Xây dựng và triển khai thực hiện các KHDH trong năm học:

- Kế hoạch dạy học các môn học (nếu có điều chỉnh)

- Kế hoạch dạy học chính khóa, tự chọn, 2 buổi/ngày

2. Các kế hoạch phong trào về chuyên môn

- KH thi GVDG cấp trường.

- Kế hoạch BDHSG, phụ đạo HS có hoàn cảnh khó khăn, HS phụ đạo HS gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện.

- KH ĐMSHCM và tham gia diễn đàn mạng trên trang Trường học kết nối. Ngày chuyên môn.

- KH thực hiện CNTT, lồng ghép giáo dục quốc phòng an ninh, giáo dục chương trình địa phương, giáo dục ATGT cho HS lớp 6.

- KH thực hiện chuyên đề cấp trường.

- KH ôn tập và kiểm tra HKI, HKII theo tiến độ thời gian....

- KH tổ chức thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật cấp trường.

3. Kế hoạch DTHT trong nhà trường

- KH dạy thêm – học thêm trong nhà trường.

- Đối tượng: HS các khối lớp có nhu cầu học thêm, tự nguyện đăng kí học thêm trong nhà trường.

- Thời gian bắt đầu học: 5/9/2020 vào các buổi chiều trong tuần

- Hình thức tổ chức: Chia nhóm đối tượng, mỗi nhóm dưới 20HS, đối với HS khối lớp 8,9.

- Kinh phí: thu theo QĐ 22/QĐ-UBND thành phố Hà Nội (cụ thể trong KH DTHT)

4. Kế hoạch dạy nghề cho học sinh lớp 8 và hướng nghiệp cho học sinh lớp 9

- Phối hợp với TTGDTX tổ chức cho học sinh lớp 8 học nghề và học sinh lớp 9 có nguyện vọng thi nghề.

- Xây dựng kế hoạch dạy hướng nghiệp cho HS lớp 9 được thực hiện 1 tiết/tháng.

5. Kế hoạch ôn thi vào 10 cho học sinh lớp 9

- XD KH ôn thi vào lớp 10 gồm các môn: V,T,A và môn thi thứ 4 do Sở GD công bố.

- Tổ chức: Chia nhóm đối tượng, phân theo lực học. Mỗi nhóm không quá 20 HS

- Tổ chức kiểm tra, KSCL đối với HS khối 8,9

+ HKI: tháng 9 và tháng 11.

+ HKII: tháng 2,3,4,5.

+ Tổ chức cho HS khối 9 thi thử 02 lần trong tháng 5.

D. TRIỂN KHAI, GIÁM SÁT THỰC HIỆN – ĐIỀU CHỈNH

1. Thực hiện các hoạt động kiểm tra giám sát

- Tăng cường công tác dự giờ, thao giảng, chuyên đề ở các tổ nhóm chuyên môn; BGH dự giờ mỗi GV ít nhất 1 lần/năm.

- BGH tăng cường kiểm tra hồ sơ thường xuyên, định kì, đột xuất; kiểm tra hoạt động sư phạm của GV.

- Giao ban TTCM ít nhất 2 lần/tháng, triển khai các kế hoạch, cập nhật, bổ sung, điều chỉnh kế hoạch kịp thời.

2. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch

Căn cứ KH của ngành, trường xây dựng kế hoạch CM cho năm học, song có điều chỉnh theo kế hoạch hàng tháng của PGD.

Các đ/c TTCM cũng điều chỉnh theo kế hoạch CM của tổ theo nội dung cập nhật của trường.

E. LỊCH TRIỂN KHAI TRỌNG TÂM CHUYÊN MÔN THEO THÁNG

(phụ lục kèm theo)

Trên đây là kế hoạch chuyên môn của tổ Ngoại ngữ - Năng khiếu dựa theo kế hoạch chuyên môn năm học 2021 – 2021 của trường THCS nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu đề ra.

Nơi nhận:

- TTCM (để b/c);
- Các nhóm CM (để th/hiện).

TỔ TRƯỞNG

(đã kí)

Đoàn Thị Lê